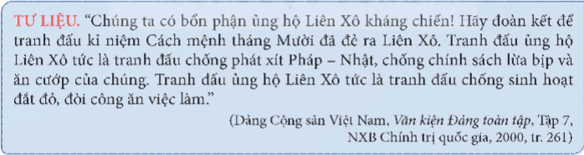
# Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945)

**Giải Lịch sử 12 Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945)**  
**Mở đầu trang 73 Lịch Sử 12**: Hình trên là một số du học sinh tham gia phong trào Đông du-một phong trào yêu nước tiêu biểu vào đầu thế kỉ XX với mục đích đưa thanh niên Việt Nam sang Nhật Bản học tập, chuẩn bị lực lượng, chờ thời cơ giành lại độc lập cho nước nhà. Đây là một trong những hoạt động đối ngoại tiêu biểu của các nhân sĩ yêu nước từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945. Những hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn này đã diễn ra như thế nào? Hãy chia sẻ hiểu biết của em.  
  
**Lời giải:**  
- Những hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến cách mạng tháng Tám năm 1945 được thể hiện thông qua: hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Ái Quốc và Đảng Cộng sản Đông Dương.  
**1. Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh**  
**Câu hỏi trang 74 Lịch Sử 12**: Hãy nêu những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh trong những năm đầu thế kỉ XX.  
**Lời giải:**  
**♦ Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu**  
- Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu diễn ra chủ yếu ở Nhật Bản, Trung Quốc với mục đích tìm kiếm sự giúp đỡ từ bên ngoài để chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc.  
+ Đầu năm 1905, Phan Bội Châu sang Nhật Bản nhờ giúp đỡ về khí giới, đào tạo nhân lực cho công cuộc cứu nước...  
+ Năm 1908, Phan Bội Châu tham gia thành lập các tổ chức có mục tiêu đoàn kết quốc tế như: Điền-Quế Việt liên minh (liên minh giữa Vân Nam, Quảng Tây với Việt Nam) và Đông Á đồng minh (gồm một số người Nhật Bản, Trung Quốc, Triều Tiên, Ấn Độ,...) để hợp sức chống đế quốc.  
+ Năm 1911, Phan Bội Châu quyết định về hoạt động ở Trung Quốc.  
+ Đầu năm 1912, Phan Bội Châu thành lập Việt Nam Quang phục hội và tham gia thành lập Chấn Hoa Hưng Á, nhằm đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập. Tại đây, Phan Bội Châu cử người liên lạc với một số tổ chức, đại diện nước ngoài như Công sứ Đức, Đại sứ quán Nga,... để tìm kiếm sự giúp đỡ cho phong trào đấu tranh chống Pháp ở Việt Nam.  
**♦ Hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh**  
- Hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh diễn ra chủ yếu ở Pháp với mục đích vận động cải cách cho Việt Nam.  
+ Năm 1911, Phan Châu Trinh sang Pháp tiếp xúc với một số nhóm Việt kiểu, tổ chức, đảng phải tiến bộ, nhiều lần gửi kiến nghị đến các thành viên của Chính phủ Pháp... phê phán chính quyền thực dân, thức tỉnh di luận Pháp về tình hình Việt Nam.  
+ Phan Châu Trinh đóng vai trò quan trọng trong việc thành lập và hoạt động của một số tổ chức yêu nước Việt Nam tại Pháp.  
**2. Hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc và Đảng Cộng sản Đông Dương**  
**Câu hỏi trang 75 Lịch Sử 12**: Nêu tóm tắt những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1911 đến năm 1930.  
**Lời giải:**  
- Trong những năm 1911-1922, Nguyễn Ái Quốc đã đi qua nhiều quốc gia khác nhau và có những hoạt động đối ngoại nổi bật tại Pháp.  
+ Nguyễn Ái Quốc gặp gỡ, tiếp xúc với nhiều nhà hoạt động chính trị, văn hoá của Pháp và nhiều nước châu Âu.  
+ Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.  
+ Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa-một hình thức liên mình của các dân tộc bị áp bức.  
+ Trên cương vị Trưởng ban Nghiên cứu về Đông Dương thuộc Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc tích cực xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa những người cộng sản với nhân dân lao động Pháp và nhân dân các nước thuộc địa  
- Trong những năm 1923-1930, hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc diễn ra chủ yếu ở Liên Xô và Trung Quốc.  
+ Tháng 6-1923, Nguyễn Ái Quốc từ Pháp đến Liên Xô, tích cực tham gia các hội nghị, đại hội của Quốc tế Cộng sản. Tại những diễn đàn này, Nguyễn Ái Quốc trình bày quan điểm về vai trò của cách mạng thuộc địa, về lực lượng cách mạng ở thuộc địa, về quan hệ giữa cách mạng ở chính quốc với thuộc địa,… Bằng những hoạt động này, Nguyễn Ái Quốc chính thức xác lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với Quốc tế Cộng sản và cách mạng thế giới.  
+ Từ cuối năm 1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc), liên lạc với lực lượng cách mạng ở Đông Nam Á và Trung Quốc, mở các lớp huấn luyện chính trị cho thanh niên yêu nước Việt Nam. Trong các bài giảng, Nguyễn Ái Quốc nhấn mạnh sự cần thiết phải đoàn kết và tập hợp lực lượng quốc tế.  
**Câu hỏi trang 76 Lịch Sử 12**: Khai thác thông tin và tư liệu trong mục, hãy nêu những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Đảng Cộng sản Đông Dương từ năm 1930 đến năm 1945.  
  
**Lời giải:**  
- Trong những năm 1930-1945, hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương chủ yếu phục vụ cho cuộc đấu tranh chống thực dân, phát xít, tiến tới giành độc lập, tự do, góp phần bảo vệ hoà bình.  
- Là một phân bộ của Quốc tế Cộng sản, Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo, tổ chức nhiều hoạt động ủng hộ Liên Xô; phối hợp với các tổ chức của người Pháp, người Hoa ở Đông Dương tiến hành quyên góp giúp đỡ các nạn nhân chiến tranh ở Trung Quốc.  
- Đảng Cộng sản Đông Dương cũng tích cực củng cố quan hệ với Đảng Cộng sản Trung Quốc, thành lập Tiểu ban vận động Hoa Kiều, giúp đỡ người Hoa tổ chức hội cứu quốc.  
- Nhằm mở rộng quan hệ với lực lượng chống quân phiệt Nhật Bản ở Đông Nam Á, Đảng Cộng sản Đông Dương liên lạc với phong trào dân tộc chống quân phiệt Nhật Bản ở một số nước như: Miến Điện, Mã Lai, Phi-líp-pin, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a,...  
- Thông qua Mặt trận Việt Minh, hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương thể hiện rõ chủ trương đứng về phía lực lượng Đồng minh trong cuộc chiến chống quân phiệt Nhật Bản, đồng thời, tranh thủ sự ủng hộ quốc tế cho cách mạng Việt Nam.  
+ Đại diện của Mặt trận Việt Minh tiếp xúc với đại diện của Trung Hoa Dân quốc, bàn về kế hoạch phối hợp chống quân phiệt Nhật Bản, cử đại biểu tham gia Việt Nam Cách mạng Đồng minh hội-một tổ chức của người Việt Nam hoạt động ở phía nam Trung Quốc.  
+ Đối với phái bộ Mỹ ở phía nam Trung Quốc, đại diện của Mặt trận Việt Minh chủ động bắt liên lạc để thiết lập quan hệ và hợp tác chống quân phiệt Nhật Bản. Cuối tháng 4-1945, sự hợp tác giữa Việt Minh và Cơ quan Tình báo chiến lược Mỹ (OSS) tại châu Á được xác lập.  
**Luyện tập và Vận dụng (trang 76)**  
**Luyện tập trang 76 Lịch Sử 12**: Hãy hoàn thành bảng hệ thống (theo gợi ý dưới đây vào vở) về những hoạt động đối ngoại chủ yếu của cá nhân, tổ chức cách mạng từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945.  
  
  
  
  
**Cá nhân/tổ chức**  
  
  
**Hoạt động chủ yếu**  
  
  
  
  
Phan Bội Châu  
  
   
  
  
  
Phan Châu Trinh  
  
   
  
  
  
Nguyễn Ái Quốc  
  
   
  
  
  
Đảng Cộng sản  
Đông Dương  
  
   
  
  
  
**Lời giải:**  
  
  
  
  
**Cá nhân/tổ chức**  
  
  
**Hoạt động chủ yếu**  
  
  
  
  
Phan Bội Châu  
  
  
- Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu diễn ra chủ yếu ở Nhật Bản, Trung Quốc với mục đích tìm kiếm sự giúp đỡ từ bên ngoài để chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc.  
- Một số hoạt động tiêu biểu:  
+ Tổ chức phong trào Đông du (1905 - 1908)  
+ Năm 1908, tham gia thành lập các tổ chức có mục tiêu đoàn kết quốc tế như: Điền-Quế Việt liên minh và Đông Á đồng minh…  
+ Thành lập tổ chức Việt Nam Quang phục hội (1912)  
  
  
  
  
Phan Châu Trinh  
  
  
- Hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh diễn ra chủ yếu ở Pháp với mục đích vận động cải cách cho Việt Nam.  
- Một số hoạt động tiêu biểu:  
+ Năm 1911, Phan Châu Trinh sang Pháp tiếp xúc với một số nhóm Việt kiểu, tổ chức, đảng phải tiến bộ, nhiều lần gửi kiến nghị đến các thành viên của Chính phủ Pháp... phê phán chính quyền thực dân, thức tỉnh di luận Pháp về tình hình Việt Nam.  
+ Phan Châu Trinh đóng vai trò quan trọng trong việc thành lập và hoạt động của một số tổ chức yêu nước Việt Nam tại Pháp.  
  
  
  
  
Nguyễn Ái Quốc  
  
  
- 1911 - 1922, Nguyễn Ái Quốc đã đi qua nhiều quốc gia khác nhau và có những hoạt động đối ngoại nổi bật tại Pháp.  
+ Năm 1920, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.  
+ Năm 1921, tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa  
+ Xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa những người cộng sản với nhân dân lao động Pháp và nhân dân các nước thuộc địa  
- 1923-1930, Nguyễn Ái Quốc hoạt động chủ yếu ở Liên Xô, Trung Quốc.  
+ Tháng 6-1923, Nguyễn Ái Quốc tích cực tham gia các hội nghị, đại hội của Quốc tế Cộng sản.  
+ Từ cuối năm 1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc), liên lạc với lực lượng cách mạng ở Đông Nam Á và Trung Quốc, mở các lớp huấn luyện chính trị cho thanh niên yêu nước Việt Nam.  
  
  
  
  
Đảng Cộng sản  
Đông Dương  
  
  
- Trong những năm 1930-1945, hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương chủ yếu phục vụ cho cuộc đấu tranh chống thực dân, phát xít, tiến tới giành độc lập, tự do, góp phần bảo vệ hoà bình.  
  
  
  
  
   
**Vận dụng trang 76 Lịch Sử 12**: Sưu tầm tư liệu từ sách, báo và internet, hãy viết bài giới thiệu về một số hoạt động đối ngoại chủ yếu mà Nguyễn Ái Quốc đã thực hiện từ năm 1911 đến năm 1945 và ý nghĩa của những hoạt động đó.  
**Lời giải:**  
**(\*) Bài viết tham khảo:** Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ 1911 - 1920  
Từ giữa thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, phong trào kháng chiến chống Pháp bùng lên và lan rộng trong cả nước. Các cuộc nổi dậy đều được thúc đẩy bởi tinh thần yêu nước nhiệt thành và ý chí căm thù giặc Pháp sôi sục. Song, trước sau đều bị thất bại vì chưa có một đường lối kháng chiến rõ ràng. Nhiều phong trào cứu nước do các sĩ phu và văn thân theo ý thức hệ phong kiến. Các phong trào Duy Tân, Đông Du dựa trên lý luận dân chủ tư sản đều bị thực dân Pháp đàn áp và dập tắt. Các tầng lớp nhân dân trong xã hội bị phân hóa sâu sắc, điêu đứng trong cảnh nước mất, nhà tan, bị áp bức về chính trị, bị bóc lột về kinh tế, bị đầu độc về văn hóa, bị tha hóa về con người, bị đọa đày trong đói rách về bệnh tật. Giai cấp cần lao lâm vào số phận nô lệ bi thảm, quyền sống của con người bị chà đạp thảm hại. Xã hội Việt Nam từ nước phong kiến độc lập trở thành thuộc địa nửa phong kiến. Thực dân Pháp dùng mọi thủ đoạn khai thác tài nguyên và bóc lột dã man của cải và sức lao động của nhân dân ta để làm giàu cho chính quốc. Trước tình cảnh ấy, tiếp nối truyền thống chống ngoại xâm bất khuất của dân tộc, chàng thanh niên Nguyễn Tất Thành, khi đó mới 21 tuổi, đã quyết định ra đi tìm đường cứu nước với quyết tâm cháy bỏng: *“Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”*.(1)  
Từ năm 1911 đến năm 1920, Nguyễn Tất Thành đã tận dụng mọi cơ hội để được đến nhiều nước thuộc các đại lục Âu, Á, Phi, Mỹ. Đặc biệt Người đã dừng chân khảo sát ở 3 nước đế quốc lớn nhất thời đó là Mỹ, Anh và Pháp. Người tranh thủ mọi điều kiện để học hỏi, nghiên cứu các học thuyết cách mạng, hòa mình vào thực tiễn đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở các nước tư bản và thuộc địa. Trên cơ sở đó, Người đã rút ra kết luận có tính chất căn bản đầu tiên: “*Ở đâu bọn đế quốc, thực dân cũng tàn bạo, độc ác; ở đâu những người lao động cũng bị bóc lột, áp bức nặng nề”*, và *“Dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị bóc lột”(2)*. Những nhận biết căn bản đó càng thôi thúc Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc quyết tâm tìm ra phương hướng giải phóng đất nước, giải phóng dân tộc. Hành trang duy nhất Người mang theo khi lên tàu thủy ra nước ngoài là chủ nghĩa yêu nước - sản phẩm tinh thần cao đẹp của lịch sử Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Tư tưởng yêu nước của Người vừa kế thừa tinh hoa của chủ nghĩa yêu nước truyền thống, vừa bao hàm một tinh thần đổi mới phù hợp với yêu cầu giải phóng dân tộc và xu thế của thời đại.   
*Từ sự đồng cảm với các dân tộc cùng cảnh ngộ, Người đã đến với chủ nghĩa quốc tế.* Năm 1917, Nguyễn Tất Thành từ nước Anh trở lại nước Pháp. Được Phan Chu Trinh và Phan Văn Trường giúp đỡ, Người hăng hái hoạt động chính trị trong Việt kiều và những người lao động Pháp.  
Từ những hoạt động thực tiễn trên và nhất là tháng 7 năm 1920 Người đọc *“Sơ thảo lần thứ nhất luận cương về các vấn đề dân tộc và thuộc địa”* của V.I.Lê-nin đăng trên báo L’Humanité (Nhân đạo). Luận cương đã giải đáp cho Nguyễn Ái Quốc những băn khoăn về con đường giành độc lập, tự do cho dân tộc, trả lời câu hỏi ai là người lãnh đạo, lực lượng tham gia và mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng ở các nước thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc… Luận cương đã ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành thế giới quan cộng sản của Nguyễn Ái Quốc. Người đọc đi đọc lại nhiều lần và qua lăng kính chủ nghĩa yêu nước chân chính, Người nhận thấy trong đó con đường giải phóng đất nước khỏi ách thực dân. Về sau, Người nhớ lại: “Trong Luận cương ấy, có những chữ chính trị khó hiểu. Nhưng cứ đọc đi đọc lại nhiều lần, cuối cùng tôi cũng hiểu được phần chính. Luận cương của Lê-nin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: *“Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”.(3)*  
Như vậy, từ khi rời bến cảng Sài Gòn, lênh đênh trên các đại dương, cập bến bốn châu lục, vừa lao động kiếm sống, vừa trải nghiệm, đến giữa tháng 7-1920, tại Pa-ri (Pháp), tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc có sự chuyển biến lớn lao, từ sự đồng cảm với các dân tộc cùng cảnh ngộ, đến với chủ nghĩa quốc tế. Người đã nhìn thấy khả năng thực hiện ba mục tiêu lớn: Giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.  
Từ thời điểm đó, Nguyễn Ái Quốc theo sát những sự kiện chính trị thế giới đang diễn ra dồn dập, tác động mạnh đến chính trường nước Pháp, đặc biệt là Đại hội II của Quốc tế Cộng sản (QTCS) và Đại hội I các dân tộc phương Đông. Người tham dự cuộc mít tinh lớn của hàng vạn công nhân tại rạp xiếc ở Pa-ri. Tiếp sau đó, tháng 9-1920, Người theo sát tiến trình Đại hội I các dân tộc phương Đông, nhằm đưa đường lối, chính sách của Đại hội II QTCS vào cuộc sống, mà trước hết là tư tưởng “đoàn kết phương Tây vô sản và phương Đông bị áp bức”. Tư tưởng đó được thể hiện rõ trong khẩu hiệu chiến đấu đưa ra trong Đại hội: “*Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!”.*   
Những sự kiện chính trị trên góp phần củng cố niềm tin vững chắc của Nguyễn Ái Quốc vào V.I. Lê-nin, vào Quốc tế cộng sản và nước Nga Xô-viết, củng cố lập trường và bản lĩnh chính trị của Người. Nguyễn Ái Quốc vững tin đến Đại hội XVIII Đảng Xã hội Pháp họp ở thành phố Tua và bỏ phiếu tán thành Đệ tam Quốc tế và thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Như vậy, có thể khẳng định, đến đây sự chuyển biến tư tưởng từ đồng cảm với các dân tộc cùng cảnh ngộ đến chủ nghĩa quốc tế, chủ nghĩa cộng sản của Nguyễn Ái Quốc đã hoàn tất.  
Luận cương của V.I.Lê-nin đã mở ra con đường đưa Nguyễn Ái Quốc đến với Chủ nghĩa Mác - Lênin và chính Luận cương của Lê-nin đã tạo ra bước ngoặt căn bản về chất trong sự phát triển nhận thức, tư tưởng và lập trường chính trị của Nguyễn Ái Quốc: từ chủ nghĩa yêu nước đến Chủ nghĩa Mác - Lênin, từ giác ngộ dân tộc đến giác ngộ giai cấp, từ người yêu nước trở thành người cộng sản.  
*Việc tìm ra con đường cứu nước và những chuyển biến trong nhận thức về con đường giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa lịch sử to lớn, đó là:*  
*Một là,* đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, với học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học, Nguyễn Ái Quốc đã đặt nền móng cho lý luận Cách mạng Việt Nam trong thời đại mới; chấm dứt khủng hoảng đường lối cứu nước triền miên từ giữa thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX; tìm thấy đường lối phát triển đúng đắn cho dân tộc, phù hợp với trào lưu tiến hóa chung của nhân loại và xu thế của thời đại.  
*Hai là,* Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đem ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin soi đường cho phong trào yêu nước, chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam, làm cho chủ nghĩa yêu nước vươn lên tầm thời đại, trở thành chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh, mà sau này biểu tượng sáng chói trong hai cuộc kháng chiến lừng lẫy của dân tộc chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, trong công cuộc đổi mới đất nước gần 40 năm qua theo con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.  
*Ba là,* với việc tìm ra con đường cứu nước, phát triển của dân tộc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đóng góp to lớn, thiết thực chuẩn bị cho việc mở ra một giai đoạn phát triển mới của phong trào cách mạng vô sản nói chung, phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới và Châu Á nói riêng.  
Với lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, ý chí quyết tâm giành độc lập dân tộc, nhận thức đầy đủ hiện thực xã hội, vận mệnh lịch sử đặt ra đối với dân tộc Việt Nam và những nhân tố mới của thời đại, Nguyễn Tất Thành đã quyết định xuống tàu, bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước, cứu dân. Người vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để tìm thấy con đường giải phóng dân tộc đúng đắn, hợp quy luật tất yếu của lịch sử giải phóng dân tộc bằng con đường cách mạng vô sản. Chủ tịch HỒ CHÍ MINH - Lãnh tụ trọn đời hy sinh cho đất nước và hạnh phúc nhân dân. Một nhân cách lớn, một tấm gương về sự ham học hỏi, lòng nhân hậu, bác ái, là biểu tượng cao đẹp đầy tự hào của dân tộc Việt Nam trước bạn bè quốc tế năm châu.  
---------------  
**TÀI LIỆU THAM KHẢO**  
*1. Hồ Chí Minh, Biên niên tiểu sử, Nxb Chính trị quốc gia, H 2006, tập 1, tr.112*  
*2. Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2000, tập 1, tr.266.*  
*3. Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2000, tập 10, tr.127.4. V.I.Lê-nin, Toàn tập, 1978, Nxb Tiến bộ, Mat-xcơ-va, tập 41, tr.199.*